

Số: /BC-UBND

Trà Vân, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Về các tuyến đường, khu dân cư đã đầu tư hạ tầng để phục vụ xây dựng bảng giá đất trên địa bàn xã Trà Vân

Thực hiện Công văn số 3768/NNMT-KTĐ ngày 10/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về việc phối hợp cung cấp thông tin phục vụ xây dựng bảng giá đất đối với 78 phường, xã (*địa bàn tỉnh Quảng Nam cũ*) áp dụng từ ngày 01/01/2026, Ủy ban nhân dân xã Trà Vân tiến hành rà soát, tổng hợp các thông tin có liên quan và báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Xã Trà Vân là địa bàn miền núi, địa hình chủ yếu là đồi núi thấp xen kẽ các thung lũng nhỏ; dân cư tập trung tại các thôn.
- Các loại đất trên địa bàn chủ yếu gồm: đất ở nông thôn, đất sản xuất nông nghiệp, đất trồng rừng, đất công trình công cộng.
- Hệ thống giao thông, điện, nước, trường học, trạm y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu dân sinh; tuy nhiên hạ tầng kỹ thuật, thương mại, dịch vụ còn hạn chế, ảnh hưởng đến giá đất trên địa bàn.

II. THÔNG TIN VỀ GIÁ ĐẤT VÀ GIAO DỊCH ĐẤT ĐAI

1. Bảng giá đất hiện hành

- Áp dụng theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam về sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam.
- Giá đất ở tại trung tâm xã và đất ở các thôn xa trung tâm không dao động.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

2. Tình hình đấu giá, giao đất, cho thuê đất

- Trong giai đoạn từ **01/01/2024 đến 30/9/2025**, trên địa bàn không có trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất.
- Không có dự án thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng lớn; các quyết định bồi thường chủ yếu thuộc phạm vi nhỏ, lẻ cho hộ dân phục vụ công trình công cộng.

3. Các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất

- Cơ sở hạ tầng còn hạn chế, giao thông đi lại chủ yếu là đường liên thôn cấp phối, chưa có tuyến đường đô thị hoặc quốc lộ.

- Hoạt động sản xuất, thương mại nhỏ lẻ, thu nhập chủ yếu từ nông - lâm nghiệp, chăn nuôi.

- Chưa hình thành khu dân cư hoặc khu sản xuất tập trung có quy hoạch mới trong năm 2026.

4. Thông tin hỗ trợ khác

- Cán bộ phụ trách lĩnh vực đất đai

+ Ông Nguyễn Minh Chính - Chuyên viên Phòng Kinh tế xã Trà Vân - Số điện thoại: 0942.377.306.

III. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI CÓ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ ĐẤT

- Dân số toàn xã hiện có khoảng 1.321 hộ, 5.342 nhân khẩu.

- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo: 43%; thu nhập bình quân đầu người năm 2024 đạt khoảng 10 triệu đồng/người/năm.

- Nguồn thu nhập chủ yếu: trồng rừng, chăn nuôi, trồng cây công nghiệp ngắn ngày.

- Các công trình hạ tầng chính: đường bê tông nông thôn, trường học, trạm y tế, điện lưới quốc gia.

- Trong năm 2024–2025 không phát sinh dự án đầu tư hạ tầng quy mô lớn hoặc khu dân cư mới.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, xem xét điều chỉnh giá đất khu vực trung tâm xã cho phù hợp với thực tế giao dịch và điều kiện hạ tầng.

- Đề nghị được hướng dẫn cụ thể hơn về quy trình cập nhật dữ liệu vào hệ thống khảo sát trực tuyến (link QR số 1) để đảm bảo đúng định dạng yêu cầu.

Trên đây là báo cáo về việc cung cấp thông tin các tuyến đường, khu dân cư đã đầu tư hạ tầng để phục vụ xây dựng bảng giá đất trên địa bàn xã Trà Vân, kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng xem xét./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, TH, KT_(Chính).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bạch Hồng Dương